

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HTCOM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HTCOM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HTCOM VIET NAM ELECTRICAL MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HTCOM ELECTRICAL MECHANICAL JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110801700

3. Ngày thành lập: 01/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 45 thôn Nỗ Bạ, Xã Vân Tảo, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945.453435

Fax:

Email: uongvy266@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
7.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động bán đấu giá)	4541
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
9.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
10.	Cho thuê xe có động cơ	7710
11.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

14.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (loại Nhà nước cho phép)	3290
15.	Bán buôn thực phẩm	4632
16.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
17.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
18.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
19.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy vật liệu xây dựng; sản xuất máy dụng cụ cầm tay - Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu	2829(Chính)
20.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
21.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
22.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
23.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Phá dỡ (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4311
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
29.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
30.	Sản xuất hoá chất cơ bản (loại Nhà nước cho phép)	2011
31.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm: Hoạt động đấu giá)	4610
34.	Xây dựng công trình thủy	4291
35.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312

36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật về Bất động sản) - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	6820
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
44.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
45.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
46.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÒA THẮNG	Số 41, đội 7, Xã Liên Phương, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.035.0 00	10.350.000.000	69,000	0106205670	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.035.0 00	10.350.000.000	69,000		
2	TRẦN VĂN LONG	Số 41, đội 7, Xã Liên Phương, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	5,000	0420850126 65	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	5,000		

3	TRẦN TRỌNG GIÀU	Thôn Tân Lâm Hương, Thị Trấn Thạch Hà, Huyện Thạch Hà, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	040087028514
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	16,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	16,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
4	NGUYỄN VĂN DŨNG	Số 46, tập thể Bộ tư lệnh công binh, TDP 4 Miêu Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	042088000004
			Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM HỮU KIM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/07/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 042080000024

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số nhà 24 ngách 59 ngõ 147 đường Xuân Đình, TDP số 1, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 24 ngách 59 ngõ 147 đường Xuân Đình, TDP số 1, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội